TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN ĐOAN HÙNG** **TỈNH PHÚ THỌ**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 11/2024/HS-ST
Ngày: 12-4-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐOAN HÙNG, TỈNH PHÚ THỌ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Vũ Thường
Các Hội thẩm nhân dân:
1. Ông Nguyễn Tuấn Chiến
2. Ông Nguyễn Đức Thắng

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Mai Lan - Thư ký Tòa án.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đoan Hùng tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Phương Anh - Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 4 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đoan Hùng, tỉnh Phú Thọ xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 09/2024/TLST-HS, ngày 01 tháng 3 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 11/2024/QĐXXST-HS, ngày 01 tháng 4 năm 2024 đối với các bị cáo:

1. Nguyễn Xuân C, sinh ngày 16/10/1996 tại huyện B, tỉnh Q; Tên gọi khác: Không; Nơi cư trú: Khu phố T, thị trấn V, huyện V, tỉnh B; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: Lớp 9/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Đảng phái: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Xuân T, sinh năm 1968 và bà Đỗ Thị H, sinh năm 1977; Vợ, con: Chưa có.

Tiền án, tiền sự: Không

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 22/10/2023, tạm giam từ ngày 28/10/2023 đến nay. Hiện đang bị tạm giam tại trại tạm giam Công an tỉnh Phú Thọ. Có mặt

2. Phạm Thế C, sinh ngày 25/10/1995 tại huyện Đ, tỉnh P; Tên gọi khác: Không; Nơi cư trú: Khu B, xã P, huyện Đ, tỉnh P; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: Lớp 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Đảng phái: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Phạm Văn Gi, sinh năm 1970 và bà Nguyễn Thị G, sinh năm 1973; Có vợ là Nguyễn Thị Nh, sinh năm 2000 và 01 con, sinh năm 2021.

- Tiền án, tiền sự: Không

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 27/6/2023 đến nay. Hiện đang bị tạm giam tại trại tạm giam Công an tỉnh Phú Thọ. Có mặt

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Chị Trần Thị Th, sinh năm 1998
Nơi ĐKHKTT: Tổ 14 Đ, phường V, TP N, tỉnh K
Nơi ở hiện nay: Số nhà 24/12, đường T, phường V, TP N, tỉnh K

2. Chị Nguyễn Thị Nh, sinh năm 2000
Địa chỉ: Khu B, xã P, huyện Đ, tỉnh P

3. Cháu Trần Văn H, sinh ngày 02/10/2006

Địa chỉ: Khu L 2, xã C, huyện Đ, tỉnh P

- *Người đại diện hợp pháp:* Ông Trần Văn L, sinh năm 1973

Địa chỉ: Khu L 2, xã C, huyện Đ, tỉnh P

4. Anh Phạm Quang M, sinh năm 2003

Địa chỉ: Khu X, xã C, huyện Đ, tỉnh P

5. Anh Vũ Minh V, sinh năm 2004

Địa chỉ: Khu V, xã V, huyện Đ, tỉnh P

Chị Nh, ông L có mặt, anh M có đơn xin xét xử vắng mặt. Chị Th, cháu H, anh V vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Xuân C, sinh năm 1996 có hộ khẩu thường trú ở khu phố T, thị trấn V, huyện V, tỉnh B. C không sinh sống tại địa phương mà sống tại phường B, Quận B, TP H. Do nhận thấy việc bán sợi thực vật khô, được tẩm ướp chất ma túy loại MDMB - 4en - PINACA (thường gọi là Cỏ Mỹ) thu lợi nhuận cao nên Cảnh đã đăng tải hình ảnh Cỏ Mỹ kèm số điện thoại 0327485847 của bản thân lên các tài khoản mạng xã hội Facebook "Cỏ mỹ Bình Định" và Zalo "Trai Ngoan" đăng ký bằng số điện thoại trên nhằm quảng cáo, rao bán ma túy kiếm lời.

Do là người sử dụng trái phép chất ma túy "Cỏ Mỹ" nên Phạm Thế C, sinh năm 1995 ở khu B, xã P, huyện Đ, tỉnh P cũng thường xuyên lên mạng xã hội tìm mua Cỏ Mỹ. Qua đó, C quen biết với C và cho nhau số tài khoản Zalo để liên lạc. Qua một thời gian sử dụng, C cũng nảy sinh ý định mua ma túy "Cỏ Mỹ" về để bán kiếm lời.

Trong thời gian quen biết với nhau, C đã 07 lần bán trái phép chất ma túy "Cỏ Mỹ" cho C, thu tổng số tiền 17.500.000đ. Cụ thể như sau:

Ngày 19/5/2023, C nhắn tin cho C từ tài khoản Zalo của C là "Tế Công" đăng ký bằng số điện thoại 0827598965 cài đặt trên điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 7 Plus đến tài khoản Zalo "Trai Ngoan" cài đặt trên điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 14 Promax của C hỏi mua 500 gam ma túy loại Cỏ Mỹ. C đồng ý, báo giá cho C là 2.500.000đ và yêu cầu C chuyển khoản trước vào số tài khoản 050094409141 mở tại Ngân hàng thương mại cổ phần Sài Gòn Thương Tín (Sacombank) đăng ký tên TRAN THI TH. C đồng ý và sử dụng ứng dụng của Ngân hàng Thương mại cổ phần Công thương Việt Nam (Vietinbank) cài đặt trên điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 7 Plus của C chuyển 2.500.000đ từ số tài khoản 102871414292 của C đến số tài khoản trên. Sau khi xác nhận đã nhận đủ tiền, C đi mua ma túy để bán cho C. Khoảng hai ngày sau, C nhận được ma túy qua dịch vụ chuyển phát nhanh. C không nhớ nhận được qua dịch vụ chuyển phát nào.

Vào các ngày 24/5/2023, 28/5/2023, 01/6/2023, 05/6/2023, 10/6/2023 và 14/6/2023, vẫn bằng hình thức liên lạc và thanh toán như trên, C tiếp tục 06 lần

bán trái phép chất ma túy Cỏ Mỹ cho C, mỗi lần 500 gam, tương đương với số tiền 2.500.000đ. Hai ngày sau mỗi lần thanh toán, C đều nhận được ma túy qua dịch vụ chuyển phát nhanh như đã nêu trên. C không nhớ nhận được qua dịch vụ chuyển phát nào. Sau khi mua được ma túy từ C như trên, C đã sử dụng cho bản thân.

Quá trình điều tra, xác định C đã 04 lần bán trái phép chất ma túy cho người khác, thu tổng số tiền là 1.050.000đ. Cụ thể như sau:

Trong ngày 02/4/2023 và ngày 21/6/2023, C đã 02 lần bán trái phép chất ma túy cho Trần Văn H, sinh năm 2006 ở khu L 2, xã C, huyện Đ, thu tổng số tiền là 650.000đ:

Lần 1: Khoảng 11 giờ ngày 30/3/2023, C đang ở nhà thì nhận được cuộc gọi qua ứng dụng Messenger từ tài khoản "Công Mìn" của H đến tài khoản "Công Cần" cài đặt trên điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 7 Plus của C hỏi mua 450.000đ tiền ma túy Cỏ Mỹ. C đồng ý, yêu cầu H đặt cọc trước cho C số tiền 50.000đ. Do thời điểm đó, H đang làm thuê ở thị trấn Trạm Tấu, huyện Trạm Tấu, tỉnh Yên Bái nên H đã sử dụng ứng dụng của Ngân hàng Cổ phần thương mại quân đội (MBBank) cài đặt trên điện thoại di động của H chuyển 50.000 đồng từ tài khoản ngân hàng số 0376736571 của Hưng đến số tài khoản 102871414292 của C. Sau khi xác nhận đã nhận được tiền, C đóng gói ma túy Cỏ Mỹ trong 01 hộp nhựa màu trắng dạng hình trụ tròn, đựng trong 01 hộp giấy bằng bìa cát tông rồi quấn ngoài bằng băng dính màu vàng. Để tránh bị phát hiện là hàng cấm, C ghi tên đơn hàng là "Phụ kiện phong thủy" rồi tạo đơn hàng trên kênh vận chuyển Giao hàng nhanh và giao cho nhân viên vận chuyển để giao cho H theo địa chỉ ở thị trấn Trạm Tấu như H cung cấp. Đến ngày 02/4/2023, H nhận được bưu phẩm do C gửi và thanh toán cho nhân viên chuyển phát số tiền 400.000đ còn lại theo dịch vụ thu hộ COD. Đối với số ma túy đã mua của C, H đã một mình sử dụng hết. Đối với số tiền bán ma túy cho H, C đã chi tiêu cá nhân hết.

Lần 2: Khoảng 17 giờ 15 phút ngày 21/6/2023, H tiếp tục sử dụng số điện thoại 0366514774 của H gọi đến số điện thoại 0827598965 lắp trong điện thoại di động nhãn hiệu GTR của C hỏi mua 200.000 đồng "Cỏ Mỹ". C đồng ý, hẹn H đến đoạn đường tỉnh lộ 323 thuộc khu C, xã P để giao nhận. Sau đó, C điều khiển xe mô tô biển số 19E1-310.01 đem theo 02 gói Cỏ Mỹ đều có đặc điểm bên ngoài là túi nilon màu trắng có khuy bấm, bên trong chứa các sợi dạng thực vật màu nâu đến điểm hẹn gặp H. Tại đây, C nhận của H 200.000đ rồi đưa cho H số Cỏ Mỹ trên. Sau khi mua bán xong, C điều khiển xe mô tô đi về nhà, còn H mang Cỏ Mỹ về sử dụng một phần bằng hình thức hút vào cơ thể. Đến khoảng 06 giờ sáng ngày 22/6/2023, tại nhà ở của mình, H tiếp tục lấy Cỏ Mỹ ra sử dụng thì bị bố đẻ là ông Trần Văn L, sinh năm 1973 phát hiện và đưa đến Công an xã Chí Đám trình báo đồng thời giao nộp 02 túi Cỏ Mỹ bên trong chứa số ma túy còn lại mà H đã mua của C. Công an xã Chí Đám đã tiến hành lập biên bản, thu giữ và niêm phong 02 túi nilon trên theo quy định.

Trong các ngày 11/6/2023 và 12/6/2023, C đã 02 lần bán trái phép chất ma túy Cỏ Mỹ cho Phạm Quang M, sinh năm 2003 ở khu X, xã C, thu tổng số tiền 400.000đ:

Lần 1: Khoảng 21 giờ 30 phút ngày 11/6/2023, M sử dụng số điện thoại 0917941376 của M gọi đến số điện thoại 0827598965 của C hỏi mua 300.000đ ma túy Cỏ Mỹ. C đồng ý, hẹn M đến nhà C để giao nhận. Khoảng 21 giờ 50 phút, M điều khiển xe mô tô đến nhà C gặp C. Tại nhà C, M sử dụng ứng dụng của Ngân hàng thương mại cổ phần ngoại thương Việt Nam (Vietcombank) cài trên điện thoại di động của M, chuyển 300.000đ từ số tài khoản 1035009615 của M đến số tài khoản 102871414292 của C. Sau khi nhận được tiền, C đưa cho M 03 gói ma túy Cỏ Mỹ đều có đặc điểm là túi nilon màu trắng có khuy bấm, bên trong là các sợi thực vật màu nâu. M mang số ma túy trên về nhà, sử dụng một phần bằng hình thức hút vào cơ thể thì bị mẹ đẻ là bà Phùng Thị Th, sinh năm 1979 phát hiện. Bà Th đã đốt bỏ toàn bộ số ma túy còn lại mà M đã mua từ C. Đối với số tiền đã bán ma túy cho M, C đã chi tiêu cá nhân hết.

Lần 2: Khoảng 06 giờ ngày 12/6/2023, do có nhu cầu sử dụng Cỏ Mỹ nên M sử dụng tài khoản Messenger "Phạm Quang M" của M gọi đến tài khoản Messenger "Công Cần" của C hỏi mua 100.000đ ma túy Cỏ Mỹ. C đồng ý, hẹn M đến nhà C để giao nhận. Tại cổng nhà C, M đưa cho C 100.000đ và nhận từ C 01 gói ma túy Cỏ Mỹ có đặc điểm là túi nilon màu trắng có khuy bấm, bên trong là các sợi thực vật màu nâu. M đem số ma túy này về nhà, sử dụng một phần bằng hình thức hút vào cơ thể. Đến khoảng 10 giờ sáng ngày 22/6/2023, M tiếp tục lấy một phần Cỏ Mỹ trong gói ra sử dụng tại nhà thì bị bà Th phát hiện và đưa đến Công an xã Chí Đám trình báo, đồng thời giao nộp 01 túi Cỏ Mỹ còn lại mà M đã mua của C cùng 01 chiếc điếu cày mà M dùng để sử dụng Cỏ Mỹ. Công an xã Chí Đám đã tiến hành lập biên bản, thu giữ và niêm phong 01 túi nilon trên theo quy định.

Căn cứ lời khai của H và M về nguồn gốc số ma túy Cỏ Mỹ đã thu giữ, Công an xã Chí Đám đã triệu tập C đến trụ sở làm việc. Tại đây, C thừa nhận việc đã bán ma túy cho H và M như đã nêu trên. Công an xã đã tạm giữ của C 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 7 Plus lắp sim số 0335432115, 01 điện thoại di động nhãn hiệu GTR lắp sim số 0827598965, 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave biển số 19E1-310.01 cùng giấy đăng ký xe mang tên Phạm Thế C đồng thời chuyển toàn bộ hồ sơ, vật chứng cho Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Đoan Hùng để giải quyết theo thẩm quyền.

Ngày 23/6/2023, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Đoan Hùng trưng cầu giám định mẫu vật thu giữ của Trần Văn H và Phạm Quang M tại Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Phú Thọ. Ngày 26/6/2023, Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Phú Thọ kết luận giám định:

"Mẫu vật ở dạng sợi thực vật khô màu nâu chứa bên trong 02 túi nilon thu giữ của Trần Văn Hưng gửi đến giám định có chứa chất ma túy, loại ADB-BUTINACA, có tổng khối lượng là: 2,940 gam.

Mẫu vật ở dạng sợi thực vật khô màu nâu chứa bên trong 01 túi nilon thu giữ của Phạm Quang Minh gửi đến giám định có chứa chất ma túy, loại ADB-BUTINACA, có tổng khối lượng là: 1,612 gam.

** ADB-BUTINACA là chất ma túy nằm trong danh mục IIC, số thứ tự 92, Nghị định số 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022 của Chính phủ.*

** Hiện nay Viện khoa học hình sự - Bộ công an và phòng kỹ thuật hình sự Công an các tỉnh, thành phố chưa có mẫu chuẩn định lượng chất ma túy ADB-BUTINACA, nên chưa xác định được hàm lượng trong các mẫu giám định".*

Cơ quan điều tra tiến hành khám xét nơi ở của Công, không thu giữ gì liên quan đến ma túy.

Xét thấy, hành vi của C đủ yếu tố cấu thành tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo quy định tại Khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự, ngày 27/6/2023, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Đoan Hùng đã ra Quyết định khởi tố vụ án, khởi tố bị can và áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giam đối với C.

Qua lời khai của C, Cơ quan điều tra xác minh xác định người có tài khoản Zalo "Trai Ngoan" là Nguyễn Xuân C. Ngày 22/10/2023, Cơ quan Cảnh sát điều tra đã đến triệu tập C tại phường B, Quận B, TP H. Qua làm việc, C thừa nhận việc đã 07 lần bán ma túy Cỏ Mỹ cho C như đã nêu trên. Cơ quan điều tra đã tạm giữ của C 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 14 Pro Max lắp sim số 0327485847, 01 điện thoai di động nhãn hiệu Nokia 105 lắp sim số 0325825549.

Cùng ngày, Cơ quan điều tra thi hành Lệnh khám xét khẩn cấp chỗ ở của C. Quá trình khám xét, phát hiện, thu giữ, niêm phong của C 01 túi nilon màu xanh có khuy bấm, bên trong chứa sợi thực vật khô (Bì số 01); 02 can nhựa màu trắng, nắp màu đỏ, bên trong chứa dung dịch (Bì số 02); 01 bao tải màu vàng, bên trong chứa các sợi thực vật khô (Bì số 03) đồng thời gửi đi giám định. Ngày 30/10/2023, Viện Khoa học hình sự - Bộ Công an kết luận:

"- Bì số 01: Tìm thấy chất ma túy MDMB - 4en - PINACA trong mẫu các sợi thực vật khô gửi giám định, tổng khối lượng mẫu: 188,63 gam. Khối lượng chất ma túy MDMB - 4en - PINACA trong 188,6 gam là 1,88 gam.

- Bì số 02: Tìm thấy chất ma túy MDMB - 4en - PINACA trong mẫu chất lỏng được đựng trong 02 (hai) can nhựa gửi giám định, tổng thể tích chất lỏng: 6,25 lít (6250,0 ml). Khối lượng chất ma túy MDMB - 4en - PINACA trong 6,25 lít là 0,0125 gam (12,5mg).

- Bì số 03: Không tìm thấy chất ma túy trong các sợi thực vật khô gửi giám định, tổng khối lượng mẫu: 7800,0 gam".

C khai nhận, số sợi thực vật khô trong túi nilon màu xanh là ma túy thường gọi là Cỏ Mỹ, C tàng trữ nhằm mục đích bán cho người khác, số dung dịch trên là để tẩm vào sợi thực vật để tạo mùi thơm, còn các sợi thực vật khô trong bao tải màu vàng còn lại, C mua về để trộn lẫn với Cỏ Mỹ nhằm tăng khối lượng đem bán cho người khác kiếm lời.

Xét thấy, hành vi 07 lần bán trái phép chất ma túy và tàng trữ tổng số 0,18925 gam ma túy loại MDMB - 4en - PINACA nhằm mục đích bán kiếm lời của C đủ yếu tố cấu thành tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo quy định tại Khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự, ngày 27/10/2023, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Đoan Hùng đã ra Quyết định khởi tố vụ án, khởi tố bị can và áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giam đối với C đồng thời điều tra làm rõ vụ án như đã nêu trên.

Về nguồn gốc số ma túy đã bán cho C, C khai sau mỗi lần nhận tiền của C, C đều đến các quán cà phê ở quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh tìm

mua của 01 nam giới thường gọi là "Súp Bờ Phiêu" với giá 2.000.000đ. C cho người này địa chỉ của C để người này trực tiếp chuyển ma túy cho C. C không xác định được tên, tuổi, địa chỉ, đặc điểm cụ thể của người này nên Cơ quan điều tra không tiến hành xác minh, làm rõ được.

Về nguồn gốc số ma túy C bán cho H và M, giai đoạn đầu C khai mua của C, sau đó C thay đổi lời khai, không thừa nhận bán ma túy cho H và M, mà khai số ma túy mua của C, C sử dụng hết. Mặt khác chất ma túy thu giữ của H và M, không cùng loại với chất ma túy thu giữ của C, nên không có căn cứ xác định nguồn gốc ma túy C bán cho H và M.

Tại bản cáo trạng số: 10/CT-VKS ngày 29/02/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đoan Hùng, tỉnh Phú Thọ đã truy tố bị cáo Nguyễn Xuân C và Phạm Thế C về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự. Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố. Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố các bị cáo Nguyễn Xuân C và Phạm Thế C phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy".

+ Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Xuân C từ 07 (Bảy) năm 06 (Sáu) tháng tù đến 08 (Tám) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ.

+ Áp dụng các điểm b khoản 2 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Phạm Thế C từ 07 (Bảy) năm tù đến 07 (Bảy) năm 06 (Sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giam.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

+ Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 1, khoản 2 Điều 47 của Bộ luật hình sự; khoản 2, điểm a, b khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tịch thu để tiêu hủy: 01 bì giấy số 849 và 01 bì giấy số 850 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Phú Thọ hoàn lại sau giám định; 03 bì giấy niêm phong của Viện khoa học hình sự - Bộ Công an hoàn lại sau giám định; 01 điếu cày của Phạm Quang M; sim điện thoại số 0335432115 và sim điện thoại số 0827598965 của Phạm Thế C; sim điện thoại số 0327485847 của Nguyễn Xuân C.

- Tịch thu sung công quỹ: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 7 Plus và 01 điện thoại di động nhãn hiệu GTR của Phạm Thế C; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 14 Pro Max của Nguyễn Xuân C;

- Trả lại cho bị cáo Phạm Thế C 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave biển số 19E1-310.01, 01 giấy chứng nhận đăng kí xe mô tô số 020021 mang tên Phạm Thế C. Trả lại cho bị cáo Nguyễn Xuân C 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 105 lắp sim số 0325.825.549.

- Tịch thu của bị cáo Nguyễn Xuân C 17.500.000đ và bị cáo Phạm Thế C 1.050.000đ để nộp ngân sách nhà nước.

- Xác nhận Công an xã Chí Đám đã trả cho anh Trần Văn H chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6 Plus lắp sim số 0366514774 và anh Phạm Quang M chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Vivo T1x lắp sim số 0917941376.

- Về án phí hình sự sơ thẩm: Các bị cáo phải nộp theo quy định.

Các bị cáo không tranh luận gì, thừa nhận và ăn năn hối hận với hành vi phạm tội của bản thân.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tố tụng hình sự: Các quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra, hành vi tố tụng của Điều tra viên trong quá trình điều tra vụ án, quyết định tố tụng của Viện kiểm sát và hành vi tố tụng của Kiểm sát viên trong giai đoạn truy tố là đúng các quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

[2]. Về căn cứ buộc tội: Lời khai của các bị cáo tại phiên tòa hôm nay phù hợp với lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra, lời khai của người làm chứng, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, vật chứng thu giữ được và các tài liệu khác có trong hồ sơ, nên có đủ cơ sở để kết luận:

Trong khoảng thời gian từ ngày 19/5/2023 đến ngày 14/6/2023, thông qua dịch vụ chuyển phát nhanh, Nguyễn Xuân C đã 07 lần bán trái phép chất ma túy (Cỏ mỹ có chứa chất ma túy MDMB - 4en - PINACA) cho Phạm Thế C thu số tiền 17.500.000đ. Ngoài ra, Nguyễn Xuân C còn tàng trữ 188,63 gam sợi thực vật khô, trong đó có chứa khối lượng chất ma túy MDMB - 4en - PINACA là 1,88 gam và 6,25 lít (6250,0 ml) chất lỏng, trong đó có chứa khối lượng chất ma túy MDMB - 4en - PINACA là 0,0125 gam (12,5mg), tổng là 0,18925 gam ma túy loại MDMB - 4en - PINACA nhằm mục đích bán kiếm lời.

Trong khoảng thời gian từ ngày 30/3/2023 đến ngày 12/6/2023, thông qua dịch vụ chuyển phát nhanh và tại xã P, huyện Đ, Phạm Thế C đã 02 lần bán trái phép chất ma túy (Cỏ Mỹ) cho Trần Văn H thu số tiền 650.000đ (số ma túy mua được H đã sử dụng một phần, còn lại 2,940 gam sợi thực vật có chứa chất ma túy loại ADB-BUTINACA) và 02 lần bán trái phép chất ma túy (Cỏ Mỹ) cho Phạm Quang M thu số tiền 400.000đ (số ma túy mua được M sử dụng một phần, còn lại 1,612 gam sợi thực vật có chứa chất ma túy loại ADB-BUTINACA).

Hành vi Nguyễn Xuân C 07 lần bán trái phép chất ma túy cho Phạm Thế C, Phạm Thế C 02 lần bán trái phép chất ma túy cho Trần Văn H và 02 lần bán trái phép chất ma túy cho Phạm Quang M đã phạm vào tội "Mua bán trái phép chất ma túy" quy định tại điểm b khoản 2, Điều 251 Bộ luật hình sự.

Điều 251 của Bộ luật hình sự quy định:

"1. Người nào mua bán trái phép chất ma tuý, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm.

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 07 năm đến 15 năm:

.....

b) Phạm tội 02 lần trở lên"

[3]. Về tính chất của hành vi phạm tội: Hành vi phạm tội của các bị cáo thuộc trường hợp rất nghiêm trọng, không chỉ xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước mà còn gây mất trật tự trị an. Việc mua bán, sử dụng trái phép chất ma túy hiện nay đặc biệt là đối với ma túy loại "Cỏ Mỹ" đang gây nhức nhối trong dư luận nhân dân và còn là nguyên nhân phát sinh nhiều hành vi vi phạm pháp luật khác.

[4]. Về nhân thân: Các bị cáo đều chưa có tiền án, tiền sự, phạm tội lần đầu.

[5]. Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Các bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng nào. Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Xuân C đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Bị cáo Phạm Thế C, tuy trong quá trình điều tra truy tố không thành khẩn khai báo, nhưng tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, nên cũng được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Căn cứ vào tính chất hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ của các bị cáo, trên cơ sở phục vụ công tác đấu tranh phòng ngừa tội phạm và tạo điều kiện cho các bị cáo có cơ hội sửa chữa lỗi lầm trở thành người công dân có ích cho xã hội, nên cần xử phạt các bị cáo hình phạt ở mức khởi điểm như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là phù hợp. Tuy nhiên bị cáo Nguyễn Xuân C số lần bán ma túy nhiều hơn bị cáo C, nên phải chịu hình phạt cao hơn bị cáo C.

Các bị cáo không có nghề nghiệp, chức vụ và không có tài sản riêng có giá trị nên không áp dụng hình phạt bổ sung.

[6]. Về xử lý vật chứng:

- Đối với số ma túy con lại sau giám định gồm 01 bì giấy số 849 và 01 bì giấy số 850 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Phú Thọ hoàn lại sau giám định 03 bì giấy niêm phong của Viện khoa học hình sự - Bộ Công an hoàn lại sau giám định, 01 điếu cày của Phạm Quang M, sim điện thoại số 0335432115 và số 0827598965 của Phạm Thế C, sim điện thoại số 0327485847 của Nguyễn Xuân C, do là vật cấm lưu hành và không còn giá trị sử dụng nên sẽ tịch thu tiêu hủy.

- Đối với điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 7 Plus và 01 điện thoại di động nhãn hiệu GTR thu giữ của Phạm Thế C, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 14 Pro Max thu giữ của Nguyễn Xuân C, do các bị cáo sử dụng làm công cụ phương tiện phạm tội nên sẽ tịch thu sung quỹ nhà nước;

- Đối với chiếc 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave biển số 19E1-310.01, 01 giấy chứng nhận đăng kí xe mô tô số 020021 mang tên Phạm Thế C là tài sản chung của vợ chồng bị cáo Phạm Thế C. Vợ bị cáo không biết bị cáo sử dụng làm phương tiện phạm tội nên sẽ trả lại cho bị cáo.

- Đối với chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 105 lắp sim số 0325.825.549 thu giữa của bị cáo Nguyễn Xuân C. Chiếc điện thoại này bị cáo không sử dụng làm công cụ, phương tiện phạm tội nên sẽ trả lại cho bị cáo.

- Đối với số tiền bị cáo Nguyễn Xuân C bán ma túy là 17.500.000đ, bị cáo Phạm Thế C bán ma túy là 1.050.000đ, các bị cáo đều đã sử dụng hết nên sẽ tịch thu nộp ngân sách nhà nước.

- Đối với chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6 Plus lắp sim số 0366514774 của cháu Trần Văn H và chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Vivo T1x lắp sim số 0917941376 của anh Phạm Quang M, Công an xã Chí Đám đã trả cho cháu H và anh M là hợp pháp, cần xác nhận

[7]. Quá trình điều tra, cháu Trần Văn H khai trước đó đã nhiều lần mua ma túy của C. Bản thân Phạm Quang M cũng khai còn nhiều lần góp tiền cùng Vũ Minh V, sinh năm 2004 ở khu V, xã V, huyện Đ mua ma túy cho C. V cũng khai nhận như trên. Tuy nhiên, C không thừa nhận, ngoài lời khai của H, M, V thì không có tài liệu nào khác chứng minh hành vi phạm tội của C nên Cơ quan điều tra không đề cập xử lý đối với C về hành vi trên trong vụ án này.

Ngoài ra, C cũng khai nhận, ngoài 07 lần mua ma túy của C như trên, C còn nhiều lần khác mua ma túy của C. Tuy nhiên, do C không thừa nhận, ngoài lời khai của C không có chứng cứ nào khác, nên không có căn cứ xử lý đối với C về các lần bán trái phép chất ma túy cho C như C đã khai.

[8]. Về số tài khoản đăng ký tên TRAN THI TH mà C đã sử dụng để nhận tiền mua ma túy từ C, qua lời khai của C cũng như qua xác minh xác định là tài khoản của chị Trần Thị Th, sinh năm 1998 ở phường V, thành phố N, tỉnh K. Chị Th là người có quan hệ tình cảm với C. Do sợ bị phát hiện việc bán trái phép chất ma túy nên C đã tự ý bảo C chuyển khoản vào số tài khoản của chị Th. Chị Th không biết C bán ma túy, C cũng không nói cho chị Th biết nguồn gốc số tiền trên. Số tiền này, C cho chị Th một phần, phần còn lại mỗi khi C đến chơi với chị Th, chị Th đều đưa lại cho C và C đã chi tiêu hết. Do đó, Cơ quan điều tra không đề cập xử lý chị Th trong vụ án này với vai trò đồng phạm với C là đúng quy định.

[9]. Đối với cháu Trần Văn H có hành vi tàng trữ trái phép 2,940 gam sợi thực vật có chứa chất ma túy loại ADB-BUTINACA và Phạm Quang M có hành vi tàng trữ 1,612 gam sợi thực vật có chứa chất ma túy loại ADB-BUTINACA, đều nhằm tàng trữ cho bản thân. Xét thấy khối lượng ma túy trên chưa đủ cấu thành tội phạm, cháu H và anh M chưa có tiền án, tiền sự về tội tàng trữ trái phép chất ma túy hoặc các tội quy định tại các điều 248, 250, 251 và 252 Bộ luật hình sự nên Cơ quan điều tra chuyển xử phạt vi phạm hành chính là đúng quy định.

[10]. Về án phí hình sự sơ thẩm: Các bị cáo phải nộp theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật hình sự đối với bị cáo Nguyễn Xuân C và Phạm Thế C;

Căn cứ khoản 1, khoản 2 Điều 47 của Bộ luật hình sự; khoản 2, điểm a, b khoản 3 Điều 106, khoản 2 Điều 136, Điều 331 của Bộ luật tố tụng hình sự; Luật phí và lệ phí; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án. Xử:

1. Về tội danh: Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Xuân C và Phạm Thế C phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy".

2. Về hình phạt:

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Xuân C 07 (Bảy) năm 06 (Sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ, ngày 22/10/2023.

- Xử phạt bị cáo Phạm Thế C 07 (Bảy) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giam, ngày 27/6/2023.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

3. Về xử lý vật chứng:

- Tịch thu để tiêu hủy: 01 (một) bì giấy số 849 và 01(một) bì giấy số 850 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Phú Thọ hoàn lại sau giám định; 01 (một) bì giấy niêm phong, bì số 01 (Mẫu vật hoàn lại theo kết luận giám định số 7784/KL-KTHS, ngày 20/10/2023 của C09/Bộ công an). Được niêm phong trong 01 thùng giấy dán 01 giấy niêm phong; 01 (một) bì giấy niêm phong, bì số 02 (Mẫu vật hoàn lại theo kết luận giám định số 7784/KL-KTHS, ngày 20/10/2023 của C09/Bộ công an). Được niêm phong trong 01 thùng giấy dán 01 giấy niêm phong; 01 (một) bì giấy niêm phong, bì số 03 (Mẫu vật hoàn lại theo kết luận giám định số 7784/KL-KTHS, ngày 20/10/2023 của C09/Bộ công an). Được niêm phong trong 01 thùng giấy dán 01 giấy niêm phong; 01 (một) chiếc điếu cày dài 69cm, đường kính 5,5cm, đã qua sử dụng của Phạm Quang M; sim điện thoại số 0335432115 và sim điện thoại số 0827598965 của Phạm Thế C; sim điện thoại số 0327485847 của Nguyễn Xuân C.

- Tịch thu sung công quỹ 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 7 Plus, vỏ màu hồng, IMEI: 359176071586338 và 01 điện thoại di động nhãn hiệu GTR, vỏ màu xanh, IMEI1: 863807050198898, IME2: 863807050198966 của Phạm Thế C; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 14 Pro Max, vỏ màu tím, đã qua sử dụng, số sê ri: KRXG9V967P, số IMEI: 355281431011714 của Nguyễn Xuân C (các điện thoại này đều không lên nguồn).

- Trả lại cho bị cáo Phạm Thế C 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave, biển số 19E1-310.01, số khung: 3918KY001545, số máy: JA39E0857528 đã qua sử dụng cũ và 01 (một) giấy chứng nhận đăng kí xe mô tô số 020021, của xe mô tô biển số 19E1-310.01, tên chủ xe Phạm Thế C – 1995, địa chỉ T5, P, Đ, P. Trả lại cho bị cáo Nguyễn Xuân C 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 105, vỏ màu đen, đã qua sử dụng, số IMEI1: 355803093266094, sô IMEI2: 355803098266099, lắp sim số thuê bao 0325825549 (điện thoại không lên nguồn).

- Tịch thu của bị cáo Nguyễn Xuân C số tiền 17.500.000đ (Mười bảy triệu năm trăm nghìn đồng) và của bị cáo Phạm Thế C số tiền 1.050.000đ (Một triệu không trăm năm mươi nghìn đồng) để nộp ngân sách nhà nước.

- Xác nhận Công an xã Chí Đám, huyện Đoan Hùng đã trả cho cháu Trần Văn H chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6 Plus lắp sim số 0366514774 và anh Phạm Quang M chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Vivo T1x lắp sim số 0917941376.

(Các vật chứng trên Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đoan Hùng đang quản lý).

4. Về án phí hình sự sơ thẩm:

Buộc bị cáo Nguyễn Xuân C và Phạm Thế C, mỗi bị cáo phải nộp phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng).

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án các bị cáo và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Phú

Thọ để yêu cầu xét xử phúc thẩm. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tống đạt hợp lệ.

Nơi nhận:
- Các bị cáo;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- VKSND huyện Đoan Hùng;
- VKSND tỉnh Phú Thọ;
- Công an huyện Đoan Hùng;
- Chi cục THADS huyện Đoan Hùng;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Phú Thọ;
- Lưu: Hồ sơ, Văn phòng.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lê Vũ Thường